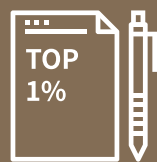


Tỷ lệ trích dẫn luận văn, NCKH thuộc TOP 1 theo Đánh giá Leiden

ĐH sở hữu Chứng nhận năng lực quốc tế hoá giáo dục được cấp bởi Bộ Giáo dục Hàn Quốc

2021  
Trong số các Đại học trong nước

2022 - nay



1  
Xếp hạng

Đại học được chứng nhận Hàn Quốc

Bảng xếp hạng các trường đại học tại Hàn Quốc của Nhật báo JoongAng Ilbo

Hạng mục 'Bình đẳng giới' trong BXH các trường ĐH trên thế giới của Times Higher Education (THE) (Anh Quốc)

2024

2020-2024

Thứ hạng tổng hợp

7  
Xếp hạng



1

Ký kết hợp tác toàn cầu

(bao gồm hợp tác đa phương, tính đến tháng 04/2025)

Quốc gia  
79  
Nước

Trường đại học, tổ chức  
1.038  
Đơn vị

Đối tác các chương trình

2006~  
Hiện tại

Khóa học Hè Ewha-Harvard

Đại học duy nhất có chương trình trao đổi quốc tế hợp tác với ĐH Harvard (Mỹ) tại Hàn Quốc

2007~  
Hiện tại

Ewha HUAP

Hợp tác Đại học-Doanh nghiệp toàn cầu 2011~Hiện tại

Đại học HQ đầu tiên có hợp tác với tập đoàn vật liệu đa quốc gia Syensqo

Syensqo



이화여자대학교  
EWA WOMANS UNIVERSITY

Đại học Nữ sinh Ewha  
Hưởng dẫn tuyển sinh cho sinh viên nước ngoài

E  
W  
H  
A

Với tư cách là trường đại học danh tiếng toàn cầu, Đại học Nữ sinh Ewha tiên phong cho những thay đổi của thời đại bằng cách tạo ra các giá trị nhân văn cốt lõi thông qua những đổi mới sáng tạo và bao trùm, xuất phát từ những ảnh hưởng tích cực.

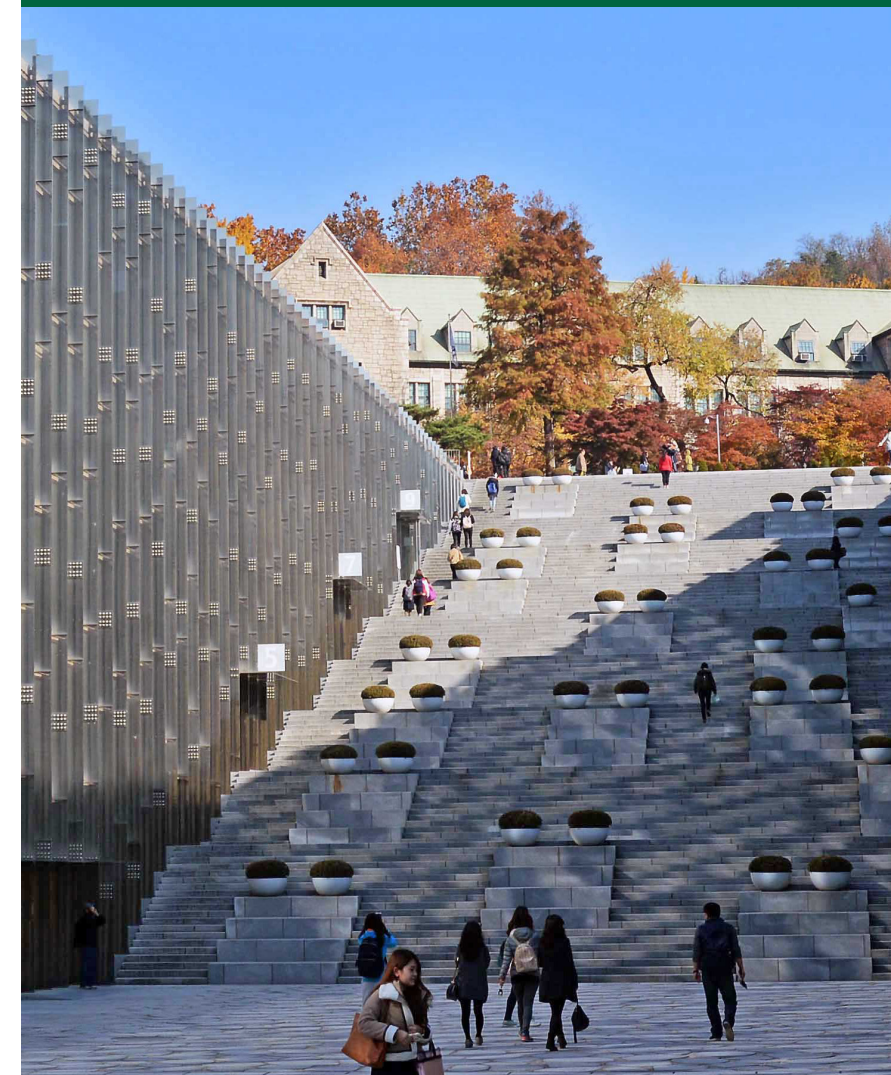
Liên hệ

Trang chủ <http://isa.ewha.ac.kr>

Email [isadmit@ewha.ac.kr](mailto:isadmit@ewha.ac.kr)

Số điện thoại (82-2) 3277-3818

Phòng Quản lý sinh viên quốc tế(ECC B329), Đại học Nữ sinh Ewha, số 52 đường Ewhayeodae, quận Seodaemun, thành phố Seoul, 03760



<b>Lịch trình tuyển sinh</b>	Thời gian có thể thay đổi	
	Học kỳ Xuân	Học kỳ Thu
Tiếp nhận hồ sơ đăng ký (Online)	Tháng 3-4	Tháng 9-10
Nộp hồ sơ (bản cứng)	Tháng 3-4	Tháng 9-10
Thông báo trúng tuyển & học bổng	Tháng 6	Tháng 12

## Điều kiện nộp hồ sơ

### Quốc tịch

Sinh viên nữ người nước ngoài có cả bố và mẹ là người nước ngoài.

## Điều kiện ngoại ngữ

### Nhập học chính quy hệ Đại học

- Các khoa khác ngoại trừ hệ Quốc tế: Không có yêu cầu về chứng chỉ ngoại ngữ, song sinh viên phải hoàn thành khoá học tiếng Hàn sau khi nhập học.
- Hệ Quốc tế: Cần đáp ứng được một trong những điều kiện dưới đây:
  - Đạt trên TOEFL iBT 80, IELTS 6.0, New TEPS 326
  - Hoàn thành toàn bộ chương trình giáo dục cấp THPT bằng tiếng Anh

### Chuyển tiếp hệ Đại học, Nhập học Cao học

- Sở hữu chứng chỉ TOPIK (Kỳ thi năng lực tiếng Hàn) cấp 4 trở lên
- Hoàn thành khoá học tiếng Hàn cấp 4 trở lên tại các cơ sở đào tạo tiếng Hàn của các trường đại học trong Hàn Quốc
- Đạt trên TOEFL iBT 80, IELTS 6.0, New TEPS 326
- Hoàn thành toàn bộ chương trình giáo dục cấp THPT/Đại học bằng tiếng Anh

※HSSV đăng ký hệ Quốc tế cần đạt ít nhất 1 trong 2 điều kiện nêu ở mục ③~④.

## Hồ sơ nhập học

<b>①</b> Đơn đăng ký nhập học	<b>②</b> Bảng điểm	<b>③</b> Bảng tốt nghiệp hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời
<b>④</b> Bản sao hộ chiếu của bố mẹ (chứng từ xác nhận quốc tịch)	<b>⑤</b> Chứng từ chứng minh quan hệ gia đình (của người nộp hồ sơ với bố mẹ)	<b>⑦</b> Giấy chứng nhận số dư tài khoản ngân hàng
<b>⑥</b> Chứng chỉ ngoại ngữ	<b>⑧</b> Giấy chứng nhận năng lực thực hành (dành cho khối Nghệ thuật-Thể thao hoặc ngành đăng ký yêu cầu)	

## Đơn vị tuyển sinh Hệ Cử nhân

<b>Trường ĐH Khoa học Nhân văn</b>	Khoa Ngôn ngữ & Văn học Hàn Quốc   Khoa Ngôn ngữ & Văn học Trung Quốc   Khoa Ngôn ngữ & Văn học Pháp <p>Khoa Ngôn ngữ &amp; Văn học Đức   Khoa Lịch sử   Khoa Triết học   Khoa Cơ Đốc Giáo   Khoa Ngôn ngữ &amp; Văn học Anh</p>
<b>Trường ĐH Khoa học Xã hội</b>	Khoa Chính trị Ngoại Giao   Khoa Hành Chính   Khoa Kinh Tế <p>Khoa Thông tin Tư liệu   Khoa Xã Hội   Khoa Phúc lợi Xã hội <p>Khoa Tâm Lý học   Khoa Người tiêu dùng   Khoa Truyền thông - Media</p></p>
<b>Trường ĐH Khoa học Tự nhiên</b>	Khoa Toán học   Khoa Thống kê   Khoa Vật lý <p>Khoa Hoá học - Khoa học Nano   Khoa Khoa học đời sống</p>
<b>Trường ĐH Khoa học Công nghệ</b>	Chuyên ngành Công nghệ Điện tử - Điện lạnh <p>Chuyên ngành Công nghệ bán dẫn thông minh <p>Khoa Công nghệ Thực phẩm - Đời sống   Khoa Công nghệ hoá học &amp; Vật liệu mới   Khoa Kiến trúc (5 năm) <p>Khoa Kỹ thuật hệ thống kiến trúc đô thị   Khoa Kỹ thuật môi trường   Khoa Kỹ thuật hệ thống khí hậu &amp; năng lượng <p>Khoa Công nghệ sinh học &amp; cơ khí con người</p></p></p></p>

<b>Trường ĐH Âm nhạc</b>	Khoa Nhạc cụ phím   Khoa Nhạc cụ hơi & Nhạc cụ dây <p>Khoa Thanh nhạc   Khoa Sáng tác   Khoa Âm nhạc Hàn Quốc   Khoa Múa</p>
--------------------------	--

<b>Trường ĐH Nghệ thuật Tạo hình</b>	Chuyên ngành Mỹ thuật phương Đông   Chuyên ngành Mỹ thuật phương Tây   Chuyên ngành Điêu khắc   Chuyên ngành Nghệ thuật gốm   Chuyên ngành Thiết kế không gian   Chuyên ngành Thiết kế thị giác   Chuyên ngành Thiết kế công nghiệp <p>Chuyên ngành Thiết kế hình ảnh   Chuyên ngành Nghệ thuật sơi   Chuyên ngành Thiết kế thời trang</p>
--------------------------------------	--

<b>Trường ĐH Kinh doanh</b>	Khoa Kinh doanh
<b>Trường ĐH Tích hợp Công nghiệp mới</b>	Khoa Nội dung Tích hợp   Khoa Công nghiệp May mặc <p>Khoa Hành chính Quốc tế   Khoa Dinh dưỡng Thực phẩm <p>Khoa Điều dưỡng Tích hợp   Chuyên ngành Khoa học Thể thao   chuyên ngành Công nghiệp Thể thao Toàn cầu</p></p>

<b>Trường ĐH Điều dưỡng</b> <p>※ Chỉ tuyển sinh cho học kỳ Xuân (nhập học tháng 3)</p>	Chuyên ngành Điều dưỡng <p>Chuyên ngành Điều dưỡng sức khỏe toàn cầu</p>
--	--

<b>Trường ĐH Scranton</b>	Chuyên ngành Quốc tế học*   Chuyên ngành Hàn Quốc học quốc tế*
---------------------------	--

<b>Trường ĐH Trí tuệ Nhân tạo</b>	Khoa Công nghệ Tin học   Khoa An ninh mạng   Chuyên ngành Trí tuệ Nhân tạo   Chuyên ngành Khoa học dữ liệu
-----------------------------------	--

\* Chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh



## Đơn vị tuyển sinh Hệ Cao học

<b>Khoa học Nhân văn</b>	Khoa NN&VH Hàn Quốc   Khoa NN&VH Trung Quốc   Khoa NN&VH Anh   Khoa NN&VH Pháp   Khoa NN&VH Đức   Khoa Cơ Đốc Giáo   Khoa Triết học   Khoa Lịch sử   Khoa Lịch sử Mỹ thuật   Khoa Chính trị Ngoại giao   Khoa Hành chính   Khoa Kinh tế   Khoa Thông tin Tư liệu   Khoa Xã hội học   Khoa Phúc lợi Xã hội   Khoa Tâm lý học   Khoa Người tiêu dùng   Khoa Truyền thông - Media   Khoa Phụ nữ học   Khoa Nhi đồng học <p>Khoa Bắc Hàn   Khoa Giáo dục   Khoa Giáo dục mẫu giáo <p>Khoa Giáo dục Tiểu học   Khoa Công nghệ giáo dục   Khoa Giáo dục đặc biệt   Khoa Giáo dục tiếng Anh   Khoa Giáo dục &amp; Xã hội   Khoa Giáo dục Quốc ngữ   Khoa Ngôn ngữ bệnh lý <p>Khoa Luật   Khoa Kinh doanh   Khoa Nội dung Tích hợp <p>Khoa Hành chính Quốc tế   Khoa Trị liệu âm nhạc</p></p></p></p>
--------------------------	---

<b>Khoa học Tự nhiên</b>	Khoa Toán học   Khoa Thống kê   Khoa Vật lý   Khoa Hoá học - Khoa học Nano   Khoa Khoa học đời sống   Khoa Dược <p>Khoa Công nghiệp Chế dược   Khoa Giáo dục Khoa học <p>Khoa Giáo dục Toán học   Khoa Điều dưỡng Tích hợp <p>Khoa Khoa học Điều dưỡng   Khoa Dinh dưỡng Thực phẩm <p>Khoa Khoa học Eco   Khoa Y học   Khoa Công nghệ tích hợp <p>Khoa Khoa học Não &amp; nhận thức</p></p></p></p></p>
--------------------------	---

<b>Kỹ thuật</b>	Khoa Trí tuệ nhân tạo & Phần mềm   Khoa Công nghệ Điện tử - Điện lạnh   Khoa Công nghệ Thực phẩm - Đời sống   Khoa Công nghệ hoá học & Vật liệu mới   Khoa Kiến trúc <p>Khoa Kỹ thuật hệ thống kiến trúc đô thị   Khoa Kỹ thuật môi trường   Khoa Kỹ thuật hệ thống khí hậu &amp; năng lượng <p>Khoa Công nghệ sinh học &amp; cơ khí con người   Khoa Bán dẫn thông minh   Khoa Khoa học dữ liệu</p></p>
-----------------	--

<b>Nghệ thuật – Thể thao</b>	Khoa Âm nhạc   Khoa Nghệ thuật Tạo hình   Khoa Thiết kế <p>Khoa Công nghiệp May mặc   Khoa Múa <p>Khoa Khoa học Thể dục</p></p>
------------------------------	---

<b>Y học</b>	Khoa Y học
--------------	------------

<b>Chương trình đào tạo liên ngành</b>	Chính sách đạo đức đời sống   Nghiên cứu Đông Á học <p>Đào tạo nhân tài   Đa văn hoá &amp; Văn hoá tương hỗ <p>Phân tích big-data   Kinh tế hành vi xã hội   Kinh tế xã hội <p>Y học máy tính   Tư vấn di truyền   Nhân văn học Hậu nhân loại <p>Nhân văn học Nghệ thuật truyền thông</p></p></p></p>
--	---

Tên học bổng	Đối tượng	Nội dung học bổng	Thời gian cấp
<b>EGPP</b> (Ewha Global Partnership Program)	Sinh viên người nước ngoài, sinh viên hệ cử nhân hoặc sau đại học nhập học thông qua ngạch tuyển sinh người nước ngoài đến từ các nước đang phát triển có tiềm năng trở thành nữ lãnh đạo trong tương lai	Toàn bộ học phí, Phí ký túc xá, chi phí sinh hoạt	Tân sinh viên hệ Cử nhân: Tối đa 8 học kỳ <p>Chuyển tiếp hệ Cử nhân: Tối đa 4 học kỳ <p>Cao học (Thạc sỹ): Tối đa 4 học kỳ <p>Cao học (Tiến sỹ/Thạc sỹ - Tiến sỹ kết hợp): Tối đa 6 học kỳ (Có điều kiện duy trì học bổng)</p></p></p>
<b>ISS F</b>	Sinh viên cử nhân hoặc sau đại học nhập học theo ngạch	Toàn bộ học phí	Từ 4 ~ 8 học kỳ (Có điều kiện duy trì học bổng)
<b>ISS TOPIK</b>	Sinh viên sở hữu TOPIK cấp 4~6 nộp hệ Cử nhân/Cao học theo chương trình tuyển sinh HSSV nước ngoài <p>- Nhập học hệ Cử nhân: TOPIK cấp 4~6</p> <p>- Chuyển tiếp hệ Cử nhân: TOPIK cấp 5~6</p> <p>- Hệ Cao học: TOPIK cấp 6 (chỉ với hồ sơ xét tuyển đạt loại Xuất sắc)</p>	Một phần hoặc toàn bộ học phí kỳ đầu	Học kỳ nhập học
<b>ISS dành cho giáo viên, giảng viên</b>	Sinh viên tốt nghiệp tại Ewha và hiện tại đang giảng dạy tại THPT/ĐH ở quốc gia của mình, nộp hồ sơ học Cao học theo chương trình tuyển sinh dành cho HSSV nước ngoài	Toàn bộ học phí	Tối đa 4 học kỳ (Có điều kiện duy trì học bổng)

Học phí (tính theo mỗi kỳ)	Có thể thay đổi	
<b>Ngày đào tạo</b>	<b>Học phí (Đại học)</b>	<b>Học phí (Cao học)</b>
<b>Các ngành xã hội nhân văn</b>	4,100,000~4,400,000 Won	5,900,000~5,900,000 Won
<b>Các ngành khoa học tự nhiên - kỹ thuật</b>	4,900,000~5,600,000 Won	6,700,000~8,000,000 Won
<b>Các ngành nghệ thuật – thể thao</b>	5,600,000~5,800,000 Won	5,900,000~8,000,000 Won

## Ký túc xá

Phân loại	Mức phí
<b>Phòng 1~4 người (tính theo học kỳ)</b>	3,130,000~1,310,000 Won

### Liên hệ

**Trang chủ** http://isa.ewha.ac.kr

**Email** isadmit@ewha.ac.kr
**Số điện thoại** (82-2) 3277-3818

Phòng Quản lý sinh viên quốc tế(ECC B329), Đại học Nữ sinh Ewha, số 52 đường Ewhayeodae, quận Seodaemun, thành phố Seoul, 03760